

PHÂN TÍCH YẾU TỐ GIỚI TRONG CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN Ở NÔNG THÔN VIỆT NAM

Trần Thị Minh Đức

Trường Đại học KHXH&NV.

Khoảng 15 năm lại đây, cùng với sự nỗ lực của chính phủ Việt Nam trong việc xoá đói, giảm nghèo, các tổ chức phi chính phủ quốc tế (INGO) đã đưa vào các vùng nông thôn nghèo rất nhiều dự án/ chương trình, với mục đích hỗ trợ các cộng đồng nghèo phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Các dự án này tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: truyền thông, nông nghiệp, giáo dục, nâng cao năng lực, cứu trợ thảm họa, tài chính vi mô, chăm sóc sức khỏe cơ bản, dinh dưỡng, bảo vệ môi trường, xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo tồn và hỗ trợ người khuyết tật [4]. Cùng với việc thực hiện các dự án/chương trình trên, khái niệm Phát triển cộng đồng, làm phát triển - nhìn từ góc độ khoa học - mới thực sự được nhiều người biết đến.

Phát triển cộng đồng là một quá trình tạo ra sự thay đổi trong nhận thức và hành vi của người dân, trao quyền cho họ và giúp họ tự giải quyết vấn đề yếu kém của mình, thông qua việc tham gia vào các dự án/ chương trình được triển khai ở cộng đồng, với mục đích cả nam giới và phụ nữ cùng là đối tượng cho phát triển. Tuy nhiên, cần phải khẳng định rằng: không phải tất cả các chương trình/ dự án trên đều mang tính phát triển bền vững. Một trong nhiều nguyên nhân gây ra tính thiếu bền vững của dự án là: dự án chưa xem xét thấu đáo đến yếu tố giới trong quá trình thực hiện.

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi chỉ phân tích sự tham gia thực tế của phụ nữ và nam giới trong một số dự án/chương trình ở một số xã thuộc các cộng đồng nghèo tỉnh Hà Tây, Bắc Giang, Nam Hà, Phú Thọ, Quảng Bình, Quảng Trị - Các vùng đang có những chương trình, dự án với sự giúp đỡ của các tổ chức phát triển. Việc phân tích này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi về đánh giá hiệu quả của dự án và các khoá tập huấn liên quan đến công tác xã hội và phát triển cộng đồng, và phân tích giới trong các dự án...

Thực tế cho thấy, so với nam giới, khả năng tham gia của phụ nữ nông thôn trong các dự án đang triển khai ở cộng đồng còn bị hạn chế. Các nguyên nhân chủ yếu là do gánh nặng công việc gia đình chủ yếu tập trung vào người

phụ nữ. Phụ nữ nông thôn còn bị hạn chế về giáo dục, đào tạo và họ còn thiếu các kinh nghiệm nghề nghiệp. Ở nông thôn hiện nay còn nhiều định kiến về phụ nữ và giá trị của họ trong các hoạt động xã hội.

Trước khi phân tích yếu tố giới trong các dự án/ chương trình, cần phải nhấn mạnh rằng: Việc đưa phụ nữ hoặc nam giới (hoặc cả 2 giới) tham gia vào các dự án phát triển cộng đồng, ngoài quan niệm truyền thống của cộng đồng về việc phụ nữ hay nam giới “có thể” hay “không thể” làm được việc này, việc khác, còn phụ thuộc vào chính sách lồng ghép giới ở mỗi quốc gia, cũng như ở chính các tổ chức hỗ trợ dự án. Về mặt vĩ mô, lồng ghép giới được hiểu là biện pháp chiến lược nhằm đưa các mối quan tâm và thực tế trải nghiệm của cả phụ nữ và nam giới trở thành khía cạnh xuyên suốt trong quá trình hoạch định, thực hiện, giám sát và đánh giá chính sách, chương trình, dự án ở tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, sao cho phụ nữ và nam giới có thể hưởng lợi một cách bình đẳng và chấm dứt tình trạng bất bình đẳng (Hội đồng kinh tế - xã hội của Liên Hiệp Quốc, 1997). Hiện nay vấn đề “Lồng ghép giới” đang được quan tâm rất nhiều bởi các nhà hoạch định chính sách về Giới ở Việt Nam và các tổ chức INGO đang hoạt động tại Việt Nam.

Với quan niệm rằng: Trong mỗi dự án/ chương trình, hay kế hoạch phát triển đều tiềm ẩn chứa đựng các yếu tố giới và nó có ảnh hưởng tốt, xấu đến quan hệ giữa nam giới và phụ nữ trong một nhóm xã hội cụ thể. Vì, suy cho cùng chúng đều trả lời câu hỏi: Dự án đáp ứng nhu cầu của ai? - AI (giới nào - nam hay nữ) có quyền quyết định về dự án? - AI (giới nào - nam hay nữ) được hưởng lợi từ dự án? Như vậy, phân tích giới trong các dự án ở cộng đồng nông thôn thực chất là đánh giá sự tham gia và hưởng lợi của phụ nữ và nam giới trong dự án đó, đánh giá mức độ ảnh hưởng của chúng đến quan hệ giữa nam giới và phụ nữ, để từ đó có hướng cải thiện tốt hơn cho mỗi giới.

Phần dưới đây sẽ phân tích một cách sơ bộ những dấu hiệu dễ nhận thấy nhất (thể hiện tính chất bề nổi) của những dự án mà các cộng đồng đã và đang thực hiện trong một số năm lại đây. Chúng tôi chỉ tập trung phân tích một số dự án mà theo chúng tôi chưa thật sự thành công, do khi thực hiện đã không tính đến yếu tố giới, như: dự án Tiết kiệm tín dụng; dự án Làm mẹ an toàn; dự án đưa Khoa học, Kỹ thuật vào trồng trọt, chăn nuôi; chương trình Câu lạc bộ không sinh con thứ ba; chương trình Tập huấn Giới và lồng ghép Giới trong các dự án. Những phân tích của chúng tôi chỉ có ý nghĩa xem xét sự hạn chế cụ thể của một dự án/ chương trình mà khi thực hiện đã bỏ qua, hoặc xem nhẹ mức độ tham gia và hưởng lợi của cả phụ nữ và nam giới - Xem xét ở khía cạnh khoa học giới, mà không có giá trị phê phán kết quả của nó.

Vậy, yếu tố giới thể hiện như thế nào trong các dự án/ chương trình mà các cộng đồng nghèo nêu trên đã triển khai thực hiện?

1. Giới nào được hưởng lợi từ một dự án cụ thể?

Vấn đề ai (nam giới hay nữ giới) được hưởng lợi từ các dự án là một chỉ báo về bình đẳng giới trong hưởng lợi từ các nguồn lực cộng đồng. Thông thường, ở các vùng nông thôn nghèo, vấn đề định kiến và phân biệt đối xử với phụ nữ được thể hiện rất rõ trong mọi khía cạnh của đời sống xã hội. Ở đó, nam giới, trẻ em trai thường là đối tượng được quan tâm đầu tiên và hưởng thụ nhiều hơn so với phụ nữ và trẻ em gái.

Phân tích dự án ưu tiên "Xây sân bóng đá tại các xã ở nông thôn" để thấy thực tế này. Hiện nay, tại nhiều cộng đồng nông thôn nghèo, đặc biệt ở các vùng được hỗ trợ dự án, người dân thường cảm thấy "bức xúc" khi chưa xin được kinh phí hoặc chưa tìm được đất để thực hiện việc xây sân bóng đá cho trẻ em trong xã. Người dân cho rằng hoạt động vui chơi giải trí của trẻ em trong các cộng đồng nghèo chỉ có duy nhất là sân bóng đá. Nếu có sân bóng đá, trẻ em sẽ được vui chơi, nâng cao thể lực, mở rộng mối quan hệ với cộng đồng... Đây là sự quan tâm xác đáng của các cấp lãnh đạo, người dân và cần được ủng hộ. Nhưng xét từ góc độ giới, trẻ em nào được hưởng lợi từ hoạt động vui chơi giải trí này? Xét về mặt truyền thống, người dân khó có thể chấp nhận một em gái chơi đá bóng. Vậy các em gái ở nông thôn chơi gì và chơi ở đâu? Câu hỏi này chúng tôi đặt ra trong nhiều khoá tập huấn về Phát triển cộng đồng tập trung vào trẻ em. Tuy nhiên, không có mấy cán bộ hoặc người dân quan tâm.

2. Dự án giúp thỏa mãn nhu cầu giới chiến lược hay nhu cầu giới thực tế?

Nhu cầu giới thực tế (nhu cầu trước mắt, tạm thời) là những nhu cầu có liên quan đến cải thiện điều kiện sống hiện tại, nhưng vẫn duy trì mối quan hệ lệ thuộc của phụ nữ và nam giới. Trong khi nhu cầu giới chiến lược (nhu cầu phát triển lâu dài, lợi ích lâu dài) là nhu cầu giúp cho người phụ nữ thoát khỏi vị trí lệ thuộc, yếu kém, làm thay đổi mối quan hệ bất bình đẳng giữa nam và nữ [1].

Xem xét dự án "Làm mẹ an toàn" đã và đang được thực hiện ở nhiều vùng nông thôn, chúng tôi nhận thấy, dự án này chỉ tăng cường hiểu biết về cách chăm sóc, nuôi con nhỏ, đáp ứng được vai trò giới truyền thống ở nông thôn - người mẹ là người chăm sóc con cái, đặc biệt khi con còn nhỏ. Sau khi dự án kết thúc, những phụ nữ tham gia dự án đã "không dám" giao con cho chồng chăm sóc. Theo họ: "Người chồng nuôi con sẽ không khoa học bằng vợ", rằng "Nam giới thiếu trách nhiệm trong việc chăm sóc con". Còn nam giới, họ cảm thấy hài lòng khi phụ nữ đảm đương tốt công việc chăm sóc con. Như vậy, dự án "Làm mẹ an toàn" chỉ đáp ứng được nhu cầu trước mắt, tạm thời của phụ nữ. Nếu dự án có tên là "Làm cha mẹ an toàn", với đòi hỏi phải có sự tham gia vào khoá học cả phụ nữ và nam giới, nó sẽ tạo điều kiện cho nam

giới có hiểu biết tốt hơn về quá trình chăm sóc con nhỏ, xóa bỏ được định kiến cho rằng “Nuôi con là thiên chức của người phụ nữ”. Khi nam giới san sẻ bớt gánh nặng công việc gia đình, phụ nữ có thêm thời gian nghỉ ngơi và tham gia vào các hoạt động của cộng đồng, năng lực của họ sẽ được nâng cao. Một dự án nếu đáp ứng nhu cầu chiến lược của phụ nữ, nó sẽ làm biến đổi thực tế phân công lao động theo giới và làm thay đổi vị trí, vai trò của phụ nữ, góp phần nâng cao bình đẳng giới.

3. Phụ nữ và nam giới tham gia như thế nào trong các dự án và năng lực của ai được nâng cao?

Hiện đang có một khoảng cách rất lớn giữa sự tham gia của phụ nữ và nam giới vào các quá trình ra quyết định. Các dự án ở cộng đồng hiện nay chủ yếu do nam giới quản lý và giám sát. Có nhiều lý do để duy trì tình trạng này. Các lý do thường được lãnh đạo cộng đồng nói đến là: Do phụ nữ kém quyết đoán hơn nam giới, phụ nữ thiếu kinh nghiệm hoạt động xã hội, làm dự án phát triển cộng đồng thì không có tiền (làm tình nguyện) nên phải lồng ghép công việc - Có nghĩa là các cán bộ đang làm công tác xã thì kiêm nhiệm luôn việc quản lý dự án. Vì thế, ở các vùng nông thôn nghèo có dự án hiện nay, các vị trí trong Ban điều hành dự án chủ yếu là nam giới - những cán bộ xã (Trừ chương trình tập huấn Giới, người điều hành là phụ nữ. Vì vị trí hội trưởng Hội phụ nữ xã không phải là nam giới).

Bình đẳng giới đòi hỏi phụ nữ phải được tham gia trong mọi khâu của một dự án phát triển. Thông thường, phụ nữ tham gia vào các công việc ít quan trọng (không có tính quyết định), phụ nữ ít có tiếng nói trong các dự án cộng đồng. Xét từ khía cạnh giới, sự tham gia của nam và nữ trong các dự án/chương trình ở cộng đồng cần được cụ thể hoá theo các cấp độ khác nhau, như: Ai (Phụ nữ hay nam giới) biết? Ai bàn? Ai làm? Ai kiểm tra và giám sát?

Phân tích dự án Phát triển kinh tế hộ tại 3 xã ở QB về 2 chương trình Làm vườn và Chăn nuôi do các nhóm sở thích lập nên, nhằm giúp người dân được vay vốn, vay giống để phát triển kinh tế, cho thấy: Tổ chức hỗ trợ dự án đề nghị hình thành nhóm Làm vườn do Hội nông dân quản lý (toàn nam giới tham gia) và nhóm Chăn nuôi do Hội phụ nữ quản lý (toàn phụ nữ tham gia). Tại xã XT, người dân thường trồng cây tiêu (hạt tiêu) và vốn vay cho chương trình Làm vườn nhiều hơn rất nhiều so với vốn vay Chăn nuôi (nuôi lợn, gà). Sau một thời gian hoạt động, vì vốn vay cho Làm vườn được nhiều hơn, nên nhiều người đàn ông không cho vợ tham gia vào nhóm Chăn nuôi nữa. Dự án Làm vườn cuối cùng ngày càng thu hút nhiều nam giới tham gia. Nam giới được tiếp cận với nguồn vốn, được nâng cao kỹ năng trồng trọt, mở rộng hiểu biết (do được đi tham quan học hỏi kinh nghiệm ở các nơi)... Và cuối cùng, khi hoạt động làm vườn nâng cao được kinh tế hộ gia đình, vai trò lệ thuộc của phụ nữ vào nam giới càng khẳng định. Trong khi phụ nữ vẫn tham gia vào các công

đoạn chính của hoạt động làm vườn, như: chăm sóc cây, thu hoạch và bán hạt tiêu. Nhưng họ không phải là người được trực tiếp vay vốn, nên ý kiến của họ không có mấy giá trị với người chồng. Những người phụ nữ, dù là người hàng ngày chăm sóc cây, nhưng họ cũng không được cử đi tập huấn về kỹ thuật trồng và chăm sóc cây, khả năng giao tiếp và tự khẳng định của họ cũng bị hạn chế vì ít được tham gia vào các "sinh hoạt khoa học" của cộng đồng. Xét từ góc độ giới, tổ chức hỗ trợ chương trình và lãnh đạo cộng đồng cần tính đến khía cạnh bình đẳng đối với sự tham gia của phụ nữ và nam giới trong các hoạt động nâng cao năng lực và phát triển kinh tế tại địa phương.

Theo quan niệm truyền thống ở nông thôn, những gì được gọi là "công to, việc lớn", những gì được gọi là "khoa học, kỹ thuật" v.v... thường gắn với nam giới, người chồng. Ngay cả vấn đề trồng trọt, chăn nuôi - Công việc chủ yếu được giao phó cho phụ nữ nông thôn, và phụ nữ rất có kinh nghiệm trong công việc này. Nhưng, quyết định nuôi con gì, trồng cây gì cuối cùng vẫn là người đàn ông ! Vì vậy, các dự án Nâng cao năng lực khoa học kỹ thuật (dự án khuyến nông) ở nhiều vùng thể hiện rất rõ thái độ định kiến của cộng đồng trong thành phần tham gia vào các lớp tập huấn. Ở các lớp này, nam giới tham gia là chủ yếu. Điều này gây mơ hồ rằng, các khoá tập huấn về khoa học kỹ thuật là tập trung nhắm tới nam giới ! Việc tăng năng lực cho nam giới qua các khoá học, trong khi nam giới theo truyền thống thường ít quan tâm đến các công việc trên, là một bất cập đối với một dự án/ chương trình mang tính phát triển. Như vậy, các khoá tập huấn chưa cung cấp hiểu biết, kiến thức và tăng cường được khả năng cho đúng đối tượng cần được hưởng lợi - Đó là phụ nữ. Nhìn ở một khía cạnh khác, nó còn làm tăng sự lệ thuộc ảo nhiều hơn của phụ nữ vào nam giới.

Trong một cuộc đánh giá của chúng tôi tại xã TS, YT, tỉnh BG về năng lực của phụ nữ xã khi tham gia vào các dự án, các thành viên trong Ban điều hành đều đánh giá rất cao vai trò của phụ nữ trong những dự án có sự tham gia của họ. Chị em phụ nữ thường được đánh giá là làm việc có hiệu quả, chu đáo, tiết kiệm và thực tế hơn nam giới... Tuy nhiên, Ban điều hành lại lập luận rằng: Công việc quản lý dự án rất vất vả do phải đi lại nhiều, mất nhiều thời gian, phải đi sớm về muộn. Ban lãnh đạo xã không muốn các chị vì công việc chung làm ảnh hưởng tới gia đình. Vì vậy, họ chỉ để các chị tham gia vừa phải, tham gia có chừng mực ! Trong khi các chị lại nói rằng họ rất vui khi được giao việc và họ rất muốn được cống hiến ! Tổng kết các dự án đã và đang thực hiện ở đây, hầu như vắng mặt sự tham gia của phụ nữ trong các khâu quản lý, kiểm tra, giám sát. Nếu công việc chung của cộng đồng được san sẻ cho nhiều người cùng tham gia, cả nam giới và phụ nữ cùng được quản lý và giám sát, thì khả năng của nhiều người dân trong cộng đồng (đặc biệt là của phụ nữ) sẽ được phát huy và phát triển. Do đó, người dân sẽ có trách nhiệm hơn với thực tế của cộng đồng mình.

4. Dự án có nhắm tới cải thiện mối quan hệ gắn bó giữa hai giới theo hướng tích cực?

Xét từ góc độ văn hoá ứng xử, các mối quan hệ giữa phụ nữ với nam giới trong một cộng đồng bao giờ cũng biểu hiện sự tương thích theo những trật tự nhất định, chứa đựng cả khía cạnh tích cực và tiêu cực. Điều gì sẽ xảy ra khi một dự án/ chương trình được thực hiện ở cộng đồng nhằm mục đích nâng cao nhận thức, mức sống của người dân, nhưng nó lại có thể phá huỷ mối quan hệ gắn bó giữa nhóm nam giới và nhóm nữ giới, do thiếu hiểu biết khoa học về Giới?

Chương trình “Câu lạc bộ không sinh con thứ ba” được thành lập ở các thôn thuộc xã AP tỉnh HT, do các chi hội phụ nữ thôn tổ chức. Các gia đình ở đây có truyền thống sinh khá nhiều con. Khi chưa có con trai thì người vợ vẫn cố gắng sinh cho được. Đây là vùng nông thôn có điều kiện tự nhiên không ưu đãi, giao thông đi lại khó khăn, đời sống kinh tế nghèo khó, dù cách Hà Nội có 65 km. Mục đích của câu lạc bộ là hạn chế việc sinh đẻ. Các câu lạc bộ khi mới ra đời đã thu hút rất nhiều chị em phụ nữ trẻ tham gia. Chị em cảm thấy phấn khởi khi được nâng cao hiểu biết về tâm - sinh lý lứa tuổi, về cách nuôi dạy con, về an toàn tình dục v.v... Niềm vui càng nâng cao khi chị em được bày tỏ, được lắng nghe, được cười đùa cùng nhau. Nhưng, “Câu lạc bộ không sinh con thứ ba” đã không tồn tại bền vững, do các ban chủ nhiệm câu lạc bộ chỉ đáp ứng nhu cầu nâng cao kiến thức, kỹ năng cho chị em phụ nữ, nhắm tới việc vận động phụ nữ không sinh con thứ ba, mà bỏ lơ không quan tâm đến nhận thức, nhu cầu và tình cảm của nam giới. Xét từ góc độ văn hoá, đây là cộng đồng rất coi trọng giá trị của đứa con trai trong việc thờ cúng tổ tiên và nối dõi tông đường. Mục tiêu giảm sinh đẻ chỉ nhắm tới phụ nữ đã khiến cho nam giới (những người chồng thuộc gia đình chưa có con trai) muốn gây hấn với vợ, họ ngăn cản không cho vợ tham gia... Câu lạc bộ đã bị tẩy chay vì không tính đến vai trò của nam giới trong việc hạn chế sinh đẻ.

Dự án tiết kiệm tín dụng ở KH, MH tỉnh QB cũng là một dẫn chứng cho vấn đề nâng cao vị thế phụ nữ và cải thiện mối quan hệ vợ chồng trong gia đình. Dự án cho chị em phụ nữ nghèo vay vốn qua hình thức ban đầu là thế chấp. Với hình thức thế chấp, nam giới lại là người được vay vốn (vì nam giới thường là người đứng tên sổ đỏ của gia đình). Do đó, nam giới quyết định đồng vốn được vay. Dự án với danh nghĩa là cho phụ nữ nghèo vay vốn. Nhưng, sử dụng vốn để trồng cây gì, nuôi con gì, hay dùng làm việc gì thì phụ nữ chỉ có quyền tham gia, mà không có quyền quyết định. Nhiều vụ cãi vã trong gia đình xuất hiện, khi người chồng dùng đồng vốn không hiệu quả, hoặc không đúng với mục đích hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình.

Sang giai đoạn II, dự án Tiết kiệm tín dụng chuyển sang hình thức tín chấp, thông qua việc thành lập những nhóm tiết kiệm nhỏ ở các chi hội phụ nữ

thôn. Để được vay vốn, mỗi tháng các chị phụ nữ tham gia gửi tiết kiệm một số tiền nhỏ - cỡ 15.000đ (tiền này ban đầu để gây quỹ chung và duy trì hoạt động của ban quản lý dự án). Thông qua nhóm tiết kiệm này, tiền cho vay tín dụng được xét quay vòng từ người phụ nữ nghèo nhất được bình bầu trong nhóm. Các chị phụ nữ đã đầu tư vốn để phát triển chăn nuôi bò và lợn rất hiệu quả. Thông qua nhóm tiết kiệm tín dụng, phụ nữ cũng được đi tham quan các mô hình điểm, được tập huấn nâng cao năng lực quản lý kinh tế hộ. Ban quản lý dự án (Hội phụ nữ) được tập huấn về công tác quản lý và dự án được chuyển giao dần cho họ quản lý. Ban đầu, ý kiến của các chị trong ban quản lý chỉ có giá trị trong khuôn khổ dự án. Càng về sau, uy tín của họ càng nổi trội và các chị được tham gia nhiều hơn vào các hoạt động của cộng đồng, khi họ đã thực hiện ngày càng tốt dự án tiết kiệm - tín dụng. Về phía gia đình, ý kiến của những người phụ nữ làm kinh tế giỏi được người chồng lắng nghe hơn. Xuất hiện một sự bàn bạc bình đẳng hơn trong gia đình khi họ cùng quyết định sử dụng đồng vốn cho có hiệu quả. Trong vai trò là người quyết định có vay vốn hay không, các chị phụ nữ đã làm cho người chồng phải thận trọng trong các quyết định của họ và cân nhắc ý kiến của vợ. Với tư cách là người vợ được tôn trọng, được bình đẳng, nhiều chị em đã cố gắng để được thừa nhận hơn nữa, để chứng tỏ khả năng của bản thân và để xóa bỏ những định kiến về sự lệ thuộc và kém cỏi của phụ nữ trong các hoạt động cộng đồng.

Có nhiều tiêu chí đánh giá về sự thành công của một chương trình tập huấn cho người dân ở cộng đồng. Phân tích từ góc độ Giới, các lớp tập huấn về Giới không thể coi là thành công khi chỉ có phụ nữ tham gia khóa học. Thực tế đào tạo cho thấy, nhiều trường hợp các lớp tập huấn được tổ chức thông qua Hội phụ nữ, vì thế nam giới ít được mời tham gia và họ cũng không tham gia. Khi đánh giá hiệu quả của khóa tập huấn, nam giới thường nói tập huấn Giới là tập huấn cho phụ nữ, do đồng nhất khái niệm Giới và khái niệm Phụ nữ. Nam giới thậm chí nghĩ rằng các khóa học về giới là thúc đẩy phụ nữ chống lại nam giới, là hướng đến việc phụ nữ đòi quyền lãnh đạo... Các lớp tập huấn nâng cao năng lực Giới nếu chủ yếu chỉ có phụ nữ tham gia sẽ không cải thiện được tình hình bất bình đẳng giới - dù xét ở bình diện nhận thức. Khi phụ nữ thay đổi mà nam giới không thay đổi thì cũng không cải thiện mối quan hệ giới.

Tóm lại, kết quả mong đợi từ chiến lược lồng ghép giới trong các dự án phát triển tại các vùng nông thôn nghèo là nhắm đến sự tham gia bình đẳng của nam và nữ vào các quá trình ra quyết định về các vấn đề ưu tiên và phân bổ nguồn lực; tạo ra sự tiếp cận và kiểm soát một cách bình đẳng của nam và nữ đối với các cơ hội, nguồn lực và thành quả phát triển. Tuy nhiên, những thực tế rút ra từ các dự án trên đã cho thấy, yếu tố Giới thực sự chưa được xem xét thấu đáo khi triển khai. Để những dự án/ chương trình tồn tại bền vững ở các cộng đồng nông thôn nghèo, thiết nghĩ các tổ chức tài trợ, các tác viên cộng đồng và lãnh đạo cộng đồng phải lưu tâm hơn nữa tới mức độ tham gia của phụ nữ và

nam giới, đào tạo nâng cao năng lực nhận thức cho cả hai giới, đặc biệt là phụ nữ, trao quyền cho cả hai giới để dần dần họ tự giải quyết vấn đề của cộng đồng mình.

Tài liệu tham khảo

1. *Đưa vấn đề giới vào phát triển thông qua sự bình đẳng giới về quyền, nguồn lực và tiếng nói*. Ngân hàng thế giới, NXB Văn hoá thông tin, 2001.
2. Giới trong “*Chiến lược toàn diện về tăng trưởng và xoá đói giảm nghèo*”. Trung tâm hỗ trợ phát triển vì Phụ nữ và trẻ em, kết hợp với Tổ chức xây dựng năng lực Quốc tế Đức, Hà Nội, 2005.
3. *Giới trong chính sách công cộng ở Việt Nam*. DPU- chương trình kế hoạch hoá và chính sách giới, 1998.
4. *INGO Directory*. VUFO-NGO Resource Centre, 2006.
5. *Phân tích tình hình và đề xuất chính sách nhằm tăng cường tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới ở Việt Nam*. Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ kết hợp với 4 nhóm nghiên cứu, được tài trợ bởi UNDP, đại sứ quán Hà Lan, CIDA, Ngân hàng thế giới, ADB, và quỹ Ford, 11/2000.